|  |  |
| --- | --- |
| BCĐ PHÒNG, CHỐNG COVID-19 TỈNH | **CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** |
| **TIỂU BAN THÔNG TIN, TUYÊN TRUYỀN** | **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc** |
|  |  |
| Số: /BC-TBTTTT | *Đồng Tháp, ngày tháng 12 năm 2021* |

**BÁO CÁO NHANH**

**Tình hình dịch Covid-19 trên địa bàn Tỉnh, ngày 07/12/2021**

**1. Kết quả xét nghiệm**

***1.1.***Trong ngày đã xét nghiệm **16.243 người**, cụ thể:

- Xét nghiệm RT-PCR 10.046 người với 4.860 mẫu (4.035 mẫu đơn, 825 mẫu gộp), còn 1.153 mẫu RT-PCR đang chờ kết quả.

- Test nhanh 6.197 người với 5.824 mẫu (5.462 mẫu đơn, 362 gộp).

***1.2.*** Kết quả xét nghiệm, ghi nhận **697 ca mắc mới** trong ngày (tăng 02 ca so với hôm qua), trong đó:

- 256 người tiêm đủ liều vắc xin phòng COVID-19.

- 82 người tiêm 01 liều vắc xin phòng COVID-19.

- 109 người chưa tiêm vắc xin phòng COVID-19.

- 250 người đang điều tra thông tin tiêm vắc xin phòng COVID-19.

29 người có chỉ số CT-value từ 30 trở lên; 668 người có chỉ số CT-value dưới 30.

***1.3. Phân bố ca bệnh***

- Về từ vùng dịch: 25 ca[[1]](#footnote-2) (tăng 08 ca so với hôm qua).

- 210 ca trong các cơ sở cách ly y tế.

- 07 ca trong cơ sở điều trị.

- 205 ca trong khu phong tỏa.

- 250 ca trong cộng đồng, cụ thể:

+ Huyện Lai Vung: 68 ca[[2]](#footnote-3).

+ Huyện Tháp Mười: 61 ca[[3]](#footnote-4).

+ Huyện Châu Thành: 33 ca[[4]](#footnote-5).

+ Huyện Tân Hồng: 27 ca[[5]](#footnote-6).

+ Huyện Tam Nông: 18 ca[[6]](#footnote-7).

+ TP Sa Đéc: 10 ca[[7]](#footnote-8).

+ TP Cao Lãnh: 09 ca[[8]](#footnote-9).

+ Huyện Thanh Bình: 08 ca[[9]](#footnote-10).

+ Huyện Cao Lãnh: 06 ca[[10]](#footnote-11).

+ TP Hồng Ngự: 05 ca[[11]](#footnote-12).

+ Huyện Lấp Vò: 04 ca[[12]](#footnote-13).

+ Huyện Hồng Ngự: 01 ca[[13]](#footnote-14).

*(Đính kèm Phụ lục 1, phần I).*

**2. Công tác điều tra, giám sát dịch**

Kết quả trong ngày, đã tiến hành truy vết, cụ thể:

- Số lượng F1: 446 trường hợp.

- Số lượng F2: 00 trường hợp.

*(Đính kèm Phụ lục 1, phần II).*

**3. Tình hình cách ly**

***3.1. Quản lý đối tượng cách ly***

- Số cách ly trong ngày: 731 người (giảm 291 trường hợp với hôm qua).

- Số hoàn thành cách ly trong ngày: 1.521 người (tăng 326 trường hợp so với hôm qua).

- Tổng số đang quản lý: 10.683 người (giảm 790 trường hợp so với hôm qua).

*(Đính kèm Phụ lục 2).*

***3.2. Khu cách ly, cơ sở điều trị***

- Cơ sở điều trị/bệnh viện dã chiến: 19 cơ sở

+ Công suất tối đa: 3.352 giường

+ Số đã bố trí: 1.935 giường.

+ Số hiện còn: 1.417 giường.

- Cơ sở cách ly F0 tại tuyến huyện: 76 khu, cơ sở.

+ Công suất tối đa: 6.070 giường.

+ Số đã bố trí: 2.837 giường.

+ Số hiện còn: 3.233 giường.

- Khu cách ly cách ly F1 tại tuyến huyện: 11 khu

+ Công suất tối đa: 741 giường

+ Số đã bố trí: 99[[14]](#footnote-15) người.

+ Số hiện còn: 642 người.

*(Đính kèm Phụ lục 3).*

**4. Kết quả điều trị**

***4.1.*** Tổng số ca dương tính 26.612 ca (trong đó, có 1.684 ca từ vùng dịch về, tính từ ngày 01/10/2021 đến nay).

***4.2.*** Số bệnh nhân Covid-19 hiện đang điều trị: 7.636 ca (giảm 33 ca so với hôm qua)

*a) Phân loại tình trạng bệnh*

- Số trường hợp không triệu chứng, triệu chứng nhẹ: 7.336 ca.

- Số trường hợp triệu chứng trung bình: 139 ca.

- Số trường hợp bệnh nặng: 108 ca (giảm 03 ca so với ngày hôm qua).

- Số trường hợp rất nặng: 53 ca (tăng 09 ca so với ngày hôm qua).

*b) Phân loại nơi điều trị*

- Tại nhà, nơi cư trú: 2.391 ca.

- Cơ sở thu dung, điều trị, cách ly tập trung tuyến huyện: 2.837 ca.

- Các cơ sở điều trị: 1.935 ca.

- Đang phân loại chuyển vào cơ sở: 473 ca.

***4.3. Bệnh nhân xuất viện, chuyển viện, tử vong***

Số bệnh nhân xuất viện: 725 ca trong ngày (tăng 170 ngày hôm qua), cộng dồn 18.656 ca.

Số bệnh nhân chuyển viện: 00 ca trong ngày, cộng dồn 17 ca (trong đó, đang điều trị ngoài Tỉnh 08; chuyển về Tỉnh đã xuất viện: 09)

Số ca tử vong: 05 ca trong ngày (tăng 02 ca so ngày hôm qua), cộng dồn 312 ca.

*(Đính kèm Phụ lục 4).*

**5. Công tác tiêm vắc xin phòng Covid-19**

Trong ngày tiêm được 13.558liều trong đó:

- 250 liều vắc xin Vero Cell.

- 7.709 liều vắc xin AstraZeneca.

- 5.599 liều vắc xin Pfizer (trong đó 30 liều vắc xin tiêm cho người dưới 18 tuổi).

Tính đến ngày 07/12/2021, Tỉnh đã tiêm được:

- Người từ 18 tuổi trở lên: 2.220.863 liều (tiêm mũi 1: 1.230.914 liều, đạt 98,86% dân số Tỉnh[[15]](#footnote-16); tiêm mũi 2: 989.949 liều, đạt 79,5% dân số Tỉnh).

- Người từ đủ 12 đến dưới 18 tuổi: 148.350 liều (tiêm mũi 1: 140.558 liều, đạt 87,58% dân số Tỉnh[[16]](#footnote-17); tiêm mũi 2: 7.792 liều, đạt 4,86% dân số Tỉnh).

*(Đính kèm Phụ lục 5).*

**6. Đánh giá, phân loại cấp độ dịch[[17]](#footnote-18)**

***6.1. Phân loại cấp độ dịch cấp huyện:*** Có 11/12 huyện, thành phố thuộc cấp 2; huyện Châu Thành thuộc cấp 3.

***6.2. Phân loại cấp độ dịch cấp xã***

UBND cấp huyện đánh giá, phân loại cấp độ dịch Covid-19 cấp xã trên địa bàn toàn Tỉnh, cụ thể:

- Cấp 1: 28[[18]](#footnote-19)/143 xã, phường, thị trấn (tăng 01 so với ngày hôm qua).

- Cấp 2: 71/143 xã, phường, thị trấn (giảm 02 so với hôm qua)

- Cấp 3: 38[[19]](#footnote-20)/143 xã, phường, thị trấn (tăng 02 so với hôm qua)

- Cấp 4: 06[[20]](#footnote-21)/143 xã, phường, thị trấn (giảm 01 so với hôm qua)

***6.3. Phân loại cấp độ dịch khóm/ấp***

UBND cấp huyện đánh giá, phân loại cấp độ dịch Covid-19 đối với khóm/ấp trên địa bàn toàn Tỉnh, cụ thể:

- Cấp 1: Có 195/698 khóm, ấp (giảm 06 so với hôm qua).

- Cấp 2: Có 313/698 khóm, ấp (tăng 04 so với hôm qua)

- Cấp 3: Có 144/698 khóm, ấp (tăng 05 so với hôm qua)

- Cấp 4: Có 46/698 khóm, ấp (giảm 03 so với hôm qua)

*(Đính kèm Phụ lục 1, phần III, IV, V)*

**7. Công tác kiểm soát dịch**

***7.1. Khu vực phong tỏa (điểm/tổ/ấp/khóm)***

- Số phát sinh trong ngày: 05 khu vực.

- Số đã kết thúc trong ngày: 03 khu vực.

- Tổng số khu vực hiện đang phong tỏa: 92 khu vực (tăng 02 so với hôm qua).

*(Đính kèm Phụ lục 1, phần VI).*

***7.2. Tình hình ca mắc tại cộng đồng cấp huyện:***Tính đến ngày 07/12/2021, 12 huyện thành phố đều phát sinh ca mắc cộng đồng trong tuần qua.

*(Đính kèm Phụ lục 6).*

**8. Hoạt động của doanh nghiệp và đơn vị cung cấp hàng hóa thiết yếu**

- Tổng số doanh nghiệp thuộc lĩnh vực sản xuất công nghiệp đang hoạt động là 547/598 doanh nghiệp, gồm:

+ 305 doanh nghiệp (không thay đổi so với hôm qua) có phương án được UBND cấp huyện phê duyệt duyệt, với 50.840 lao động (giảm 30 lao động so với hôm qua).

+ 242 doanh nghiệp báo cáo tự hoạt động (doanh nghiệp quy mô sản xuất nhỏ).

- Đối với chợ, siêu thị, cửa hàng tiện lợi: Hiện có 175 chợ, 08 siêu thị, trung tâm thương mại, 53 cửa hàng tiện lợi đang hoạt động (không thay đổi với hôm qua) và hiện còn 7 chợ tạm ngưng hoạt động.

**9. Thông tin phục vụ lãnh đạo, điều hành**

- Thường trực Tỉnh uỷ họp cho ý kiến về công tác phòng, chống dịch Covid-19 trên địa bàn Tỉnh.

- Đồng chí Trần Trí Quang, Phó Chủ tịch UBND Tỉnh họp về quy định giá xét nghiệm SARS-COV-2 trong trường hợp không thuộc phạm vi thanh toán Bảo hiểm Y tế.

- Đồng chí Đoàn Tấn Bửu, Phó Chủ tịch UBND Tỉnh làm việc với các Tiểu ban về điều chỉnh việc quản lý F0, F1 và công tác điều trị F0 trên địa bàn Tỉnh.

**10. Các hoạt động khác**

 Theo UBMTTQ Việt Nam Tỉnh, qua nắm thông tin tình hình:

- Nhiều người dân đồng tình với chỉ đạo của lãnh đạo Tỉnh trong việc yêu cầu tăng cường công tác tuyên truyền thực hiện Thông điệp 5K, nâng cao ý thức của gia đình trong việc quan tâm bảo vệ trẻ em trước nguy cơ nhiễm Covid-19; kiểm tra, rà soát lại quy trình thực hiện phong tỏa; chú ý theo dõi sức khỏe người bệnh điều trị tại nhà, xác định lại thông tin nhóm đối tượng chưa tiêm vắc xin đảm bảo nhanh chóng bao phủ vắc-xin, nhằm đạt mục tiêu miễn dịch cộng đồng, hạn chế ca bệnh chuyển nặng và tử vong.

 - Dư luận đánh giá cao chủ trương của Sở y tế trong việc chỉ đạo các đội tiêm lưu động trên địa bàn tổ chức đi tận nơi để tiêm chủng cho những người không thể đến điểm tiêm cố định.

- Trong ngày, Tổng đài 1022 tiếp nhận 38/56 ý kiến liên quan đến công tác phòng, chống dịch bệnh Covid-19 và Tổng đài viên đã trả lời trực tiếp 48 ý kiến chiếm 85,71%, trong đó các ý kiến liên quan đến công tác phòng, chống dịch, như:

+ Người dân hỏi các nội dung có liên quan đến quy định tạm thời về thích ứng an toàn, linh hoạt, kiểm soát hiệu quả dịch Covid-19 của tỉnh Đồng Tháp (12 ý kiến).

+ Các nội dung liên quan đối tượng ưu tiên, lịch tiêm vắc xin… (14 ý kiến).

+ Liên quan đến nhóm đối tượng lao động tự do được hưởng hỗ trợ gặp khó khăn do đại dịch Covid-19 và các nội dung về điều kiện, thủ tục để được hưởng chính sách hỗ trợ (12 ý kiến).

Trên đây là báo cáo nhanh về tình hình dịch Covid-19 trên địa bàn Tỉnh./.

|  |  |
| --- | --- |
|  ***Nơi nhận:*** | **TRƯỞNG TIỂU BAN** |
| - TT/TU; TT/HĐND Tỉnh;- CT và các PCT/UBND Tỉnh;- BCĐ phòng, chống dịch Covid-19 Tỉnh;- Sở Y tế;- Các Tiểu ban giúp việc BCĐ;- Lưu: VT. |  |
| **PHÓ CHÁNH VĂN PHÒNG UBND TỈNH****Nguyễn Công Minh** |

1. 06 ca Bình Dương; 06 ca Long An; 05 ca An Giang; 02 ca TP Hồ Chí Minh; 02 ca Đồng Nai; 01 ca Tây Ninh; 01 ca Tiền Giang; 01 ca Trà Vinh; 01 ca Kiên Giang. [↑](#footnote-ref-2)
2. 01 ca ấp Định Phong, 02 ca ấp Định Tân, xã Định Hòa; 01 ca ấp Long Hội, xã Hòa Long; 01 ca ấp Tân Hòa, 01 ca ấp Tân Thành, xã Hòa Thành; 01 ca ấp Long Khánh A, 02 ca ấp Long Khánh B, 03 ca ấp Long Thành A, xã Long Hậu; 01 ca ấp Hòa Ninh, xã Long Thắng; 03 ca ấp Tân An, 02 ca ấp Tân Hưng, 01 ca ấp Tân Lợi, 01 ca ấp Tân Phong, 03 ca ấp Tân Phú, 01 ca ấp Tân Quới, 11 ca ấp Tân Thạnh, 04 ca ấp Tân Thuận, xã Phong Hòa; 02 ca ấp Tân Lộc A, 01 ca ấp Tân Lộc B, 01 ca ấp Tân Thuận B, xã Tân Dương; 01 ca ấp Tân Thuận, xã Tân Hòa; 02 ca ấp Tân Mỹ, 01 ca ấp Tân Phú, 12 ca ấp Tân Quí, 01 ca ấp Tân Thạnh, 03 ca ấp Tân Thuận, xã Tân Phước; 02 ca ấp Tân Định, 02 ca ấp Tân Hưng, 01 ca ấp Tân Khánh, xã Tân Thành. [↑](#footnote-ref-3)
3. 02 ca Khóm 2, 02 ca Khóm 4, thị trấn Mỹ An; 04 ca Ấp 2, 05 ca Ấp 3, 04 ca Ấp 4, 03 ca Ấp 5, xã Đốc Binh Kiều; 01 ca Ấp 3, xã Hưng Thạnh; 02 ca ấp Mỹ Thị A, 01 ca ấp Mỹ Thị B, 01 ca ấp Mỹ Phú B, 02 ca ấp Mỹ Phú C, xã Mỹ An; 01 ca Ấp 1, 01 ca Ấp 3, xã Mỹ Hòa; 01 ca ấp Mỹ Nam 1, 01 ca ấp Mỹ Phước 2, 02 ca ấp Mỹ Tây 3, xã Mỹ Quý; 02 ca ấp Mỹ Phú, 03 ca ấp Mỹ Tân, 02 ca ấp Mỹ Thạnh, xã Phú Điền; 03 ca Ấp 3, 02 ca Ấp 4, xã Tân Kiều; 01 ca Ấp 1, xã Thạnh Lợi; 05 ca ấp Hưng Lợi, 07 ca ấp Lợi An, 02 ca ấp Lợi Hòa, 01 ca ấp Mỹ Thạnh, xã Thanh Mỹ. [↑](#footnote-ref-4)
4. 03 ca khóm Phú Hòa, 01 ca khóm Phú Mỹ Thành, thị trấn Cái Tàu Hạ; 01 ca ấp An Thuận, xã An Hiệp; 03 ca ấp An Hòa, 01 ca ấp Tân Phú, xã An Nhơn; 03 ca ấp An Thạnh, 01 ca ấp Hòa Thạnh, xã An Phú Thuận; 02 ca ấp An Hòa Nhất, 01 ca ấp An Hòa Nhì, 02 ca ấp Đông, 01 ca ấp Tây, 01 ca ấp Phú An, 06 ca ấp Tân An, xã Tân Bình; 01 ca ấp Tân Thuận, xã Tân Nhuận Đông; 01 ca ấp Tân Hòa, 02 ca ấp Tân Lập, 01 ca ấp Tân Mỹ, 01 ca ấp Tân Phú, 01 ca ấp Tân Thuận, xã Tân Phú Trung. [↑](#footnote-ref-5)
5. 02 ca Khóm 3, thị trấn Sa Rài; 05 ca ấp Công Tạo, 05 ca ấp Gò Da, 01 ca ấp Thống Nhất, xã Bình Phú; 01 ca ấp Thống Nhất 1, xã Tân Công Chí; 03 ca ấp Chiến Thắng, 04 ca ấp Dinh Bà, xã Tân Hộ Cơ; 06 ca ấp Long Sơn, xã Thông Bình. [↑](#footnote-ref-6)
6. 01 ca Khóm 4, thị trấn Tràm Chim; 01 ca Ấp 2, xã An Hòa; 01 ca ấp An Phú, xã An Long; 03 ca Ấp A, 08 ca ấp Tân Cường, xã Phú Cường; 02 ca ấp Long An A, 02 ca ấp Long Phú A, xã Phú Thành A. [↑](#footnote-ref-7)
7. 02 ca Khóm 1, 01 ca Khóm 3, 01 ca ấp Khóm 5, Phường 1; 01 ca khóm Hòa An, 02 ca Khóm 2, Phường 2; 01 ca Khóm 2, Phường 3; 01 ca khóm Tân An, 01 ca khóm Tân Bình, phường An Hòa. [↑](#footnote-ref-8)
8. 01 ca Khóm 4, Phường 2; 01 ca khóm Mỹ Thiện, Phường 3; 01 ca Khóm 4, Phường 4; 02 ca Khóm 2, Phường 6; 01 ca Khóm 3, Phường 11; 01 ca khóm Thuận Nghĩa, phường Hòa Thuận; 02 ca ấp Tân Hậu, xã Tân Thuận Tây. [↑](#footnote-ref-9)
9. 01 ca khóm Tân Đông B, 01 ca khóm Tân Thuận, thị trấn Thanh Bình; 01 ca ấp Hạ, xã Tân Bình; 02 ca ấp Tân Phong, xã Tân Huề; 01 ca ấp Tân Thạnh, xã Tân Long; 01 ca ấp Tân Hòa A, 01 ca ấp Tân Thuận B, xã Tân Phú. [↑](#footnote-ref-10)
10. 03 ca Ấp 2, xã Mỹ Long; 01 ca ấp Mỹ Hưng Hòa, xã Mỹ Xương; 01 ca ấp Nguyễn Cử, xã Nhị Mỹ; 01 ca Ấp 5, xã Phương Thịnh. [↑](#footnote-ref-11)
11. 01 ca khóm An Hòa, phường An Bình A; 01 ca khóm An Thạnh A, phường An Lộc; 02 ca Khóm 3, 01 ca Khóm 5, phường An Thạnh. [↑](#footnote-ref-12)
12. 01 ca ấp Bình Hòa, xã Bình Thành; 02 ca ấp Hưng Mỹ Tây, xã Long Hưng A; 01 ca ấp Hưng Hòa, xã Tân Khánh Trung. [↑](#footnote-ref-13)
13. 01 ca Ấp 1, xã Thường Phước 1. [↑](#footnote-ref-14)
14. F1: 91 người; người về từ vùng dịch: 8 người. [↑](#footnote-ref-15)
15. Dân số của Tỉnh từ 18 tuổi trở lên (tuổi tiêm phòng) là 1.245.157 người. [↑](#footnote-ref-16)
16. Dân số của Tỉnh từ 12 đến dưới 18 tuổi là 164.492 người. [↑](#footnote-ref-17)
17. Theo Kế hoạch số 306/KH-UBND ngày 19/10/2021 của UBND Tỉnh. [↑](#footnote-ref-18)
18. Huyện Tam Nông: (06 xã) Xã Phú Cường, Phú Thành B, Hòa Bình và Phú Hiệp, Phú Đức và Phú Thọ

Huyện Cao Lãnh: (04 xã) Bình Hàng Trung, Bình Hàng Tây, Mỹ Xương và Phương Thịnh

Huyện Lấp Vò: (10 xã, thị trấn) thị trấn Lấp Vò, Tân Mỹ, Vĩnh Thạnh, Long Hưng B, Mỹ An Hưng A, Hội An Đông, xã Bình Thạnh Trung, Mỹ An Hưng B, Long Hưng A và Định An

TP Cao Lãnh: (02 xã, phường) phường Mỹ Phú và xã Mỹ Tân

Huyện Châu Thành: (03 xã) Tân Phú, Phú Hựu và Phú Long

Huyện Tân Hồng: (02 xã) Tân Thành A và An Phước

Huyện Tháp Mười: (01) Hưng Thạnh [↑](#footnote-ref-19)
19. Huyện Tân Hồng: (02 xã, thị trấn) thị trấn Sa Rài, Thông Bình, Tân Công Chí

Huyện Lai Vung: (07 xã, thị trấn) thị trấn Lai Vung, Long Thắng, Hòa Thành, Phong Hòa, Vĩnh Thới, Tân Hòa và Tân Phước

Huyện Châu Thành: (06 xã, thị trấn) An Phú Thuận, Hòa Tân, Tân Nhuận Đông, Tân Phú Trung, Tân Bình và Thị trấn Cái Tàu Hạ

Huyện Tam Nông: (02 xã, thị trấn) thị trấn Tràm Chim và xã Phú Thành A

Huyện Cao Lãnh: (01) Thị trấn Mỹ Thọ

Huyện Tháp Mười: (07 xã) Mỹ An, Trường Xuân, Thạnh Lợi, Mỹ Đông, Láng Biển, Thanh Mỹ và Đốc Binh Kiều

Huyện Thanh Bình: (04 xã) An Phong, Tân Thạnh, Tân Phú và Bình Thành

Thành phố Sa Đéc: (5 xã, phường) Phường 1, Phường 3, phường Tân Quy Đông, An Hòa và xã Tân Phú Đông

TP Cao Lãnh: (03 xã, phường) Phường 4, Phường 11 và xã Mỹ Trà [↑](#footnote-ref-20)
20. Huyện Lai Vung: (01) xã Tân Dương

Huyện Tháp Mười:(05 xã, thị trấn) thị trấn Mỹ An, Tân Kiều, Mỹ Hòa, Mỹ Quí và Phú Điền [↑](#footnote-ref-21)